TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2018/HNGĐ-ST

Ngày 06-6-2018

V/v "Ly hôn giữa chị H. và anh S."

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Như Biên
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Kim Loan
  Ông Phạm Công Định
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hội An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Bông, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại: Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hội An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018, về việc kiện***"Ly hôn"***, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Trâm H., sinh năm: 1975

Địa chỉ: Số A, đường TP, phường MA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoài S, sinh năm: 1976

Địa chỉ: B, đường THĐ, phường MA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 23/01/2018, Bản trình bày của nguyên đơn và trong quá trình xét xử, Nguyên đơn chị Hồ Thị Trâm H. trình bày:

Chị Hồ Thị Trâm H. và anh Nguyễn Hoài S. xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường MA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam ngày 07 tháng 3 năm 2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan

điểm, từ những mâu thuẫn nhỏ của vợ chồng dẫn đến anh S. sử dụng kéo gây thương tích cho chị H., chị H. luôn trong tâm trạng lo sợ, hoang mang về tâm lý. Hiện nay tình cảm vợ chồng đã hết, chị Hồ Thị Trâm H. không còn yêu thương anh Nguyễn Hoài S. nữa nên khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh S.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Minh Đ., sinh ngày 28/06/2000 và Nguyễn Minh N., sinh ngày 06/10/2007. Sau khi ly hôn, chị H. yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung tên Nguyễn Minh Đ. và Nguyễn Minh N. cho đến khi cả hai cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và không yêu cầu anh S. cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Hoài S. đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Tại Bảng trình bày đề ngày 06/02/2018 và Biên bản lấy lời khai ngày 20/4/2018, anh S. trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh S. thừa nhận vợ chồng xác lập quan hệ hôn nhân như lời trình bày của chị H. là đúng. Về đời sống chung của vợ chồng, anh S. cho rằng vợ chồng cũng có xảy ra xích mích, bất đồng quan điểm, nguyên nhân mâu thuẫn anh S. cho rằng chị H. ngoại tình, nhưng không thừa nhận nên anh có sử dụng kéo để hăm dọa chị H., dẫn đến gây thương tích nhẹ cho chị. Nay chị H. khởi kiện xin ly hôn anh, anh S. không đồng ý vì bản thân anh còn yêu thương chị H. và việc ly hôn sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của các con, do đó anh có nguyện vọng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Minh Đ., sinh ngày 28/06/2000 và Nguyễn Minh N., sinh ngày 06/10/2007 như lời trình bày của chị H. là đúng. Tại phiên hòa giải ngày 20/4/2018, nếu vợ chồng ly hôn anh S. đồng ý giao chị H. được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N. đến 18 tuổi, trưởng thành, việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, vợ chồng anh tự thỏa thuận; đối với cháu Nguyễn Minh Đ., anh S. cho rằng cháu đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung : Anh Nguyễn Hoài S. không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa đại diện VKSND thành phố Hội An phát biểu ý kiến.

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký cũng như những người tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Nguyễn Hoài S., việc chấp hành Giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa là không nghiêm túc. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chị Hồ Thị

Trâm H. đối với anh Nguyễn Hoài S.. Về con chung: Giao hai con chung tên là Nguyễn Minh Đ., sinh ngày 28/06/2000 và Nguyễn Minh N., sinh ngày 06/10/2007 cho chị H. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn, chị H. không yêu cầu anh S. cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết. Chị H. phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của vụ án:

Chị Hồ Thị Trâm H. có quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Nguyễn Hoài S., địa chỉ số B, đường THĐ, phường MA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Nay chị H. khởi kiện xin ly hôn với anh S., nên quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hồ Thị Trâm H. và anh Nguyễn Hoài S. là hoàn toàn tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường MA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 07/3/2000, đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình chung sống, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẩn trầm trọng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị H. cho rằng trong đời sống chung của vợ chồng bất đồng quan điểm, những lúc như vậy anh S. thường uy hiếp về tinh thần làm cho chị H. bất an, lo sợ, có lần anh S. sử dụng kéo để uy hiếp chị H. dẫn đến gây thương tích cho chị. Trong khi anh S. cho rằng vợ chồng không có mâu thuẩn gì lớn và có nguyện vọng được đoàn tụ; xét nguyện vọng của anh S., Hội đồng xét xử thấy: Bản thân anh S. tại Bảng trình bày ý kiến của mình thừa nhận trong đời sống chung, vợ chồng có bất đồng quan điểm mà anh S. cho rằng do lỗi của chị H.. Từ những mâu thuẩn này, anh S. có sử kéo để uy hiếp chị H. và anh thừa nhận giữa anh và chị H. mặc dầu sống chung cùng một nhà nhưng không còn sinh hoạt vợ chồng, phần ai nấy lo; tài sản chung của vợ chồng các bên cũng đã tự thỏa thuận và phân chia trước khi chị H. nộp đơn kiện xin ly hôn. Điều này chứng tỏ mâu thuẩn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng đã không còn duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thị Trâm H. đối với anh Nguyễn Hoài S. là phù hợp.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Minh Đ., sinh ngày 28/06/2000 và Nguyễn Minh N., sinh ngày 06/10/2007. Tại phiên tòa, chị H. có

nguyện vọng xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh S. cấp dưỡng nuôi con; tại Bảng trình bày, anh Nguyễn Hoài S. cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu chị H. cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình hòa giải, anh S. đồng ý giao con chung Nguyễn Minh N. cho chị H. trực tiếp nuôi dưỡng nếu vợ chồng ly hôn, việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn vợ chồng anh tự thỏa thuận, đối với cháu Nguyễn Minh Đ., anh S. cho rằng cháu Đ. đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử thấy: Cháu Nguyễn Minh N. hiện tại đang được chị H. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và đưa đón việc đi học; bản thân cháu N. cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn, nên Hội đồng xét xử giao cháu N. cho chị H. trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp với nguyện vọng của cháu N. và ý chí anh S., phù hợp với quy định của pháp luật; đối với cháu Nguyễn Minh Đ., tại văn bản trả lời ý kiến, cháu Đ. không có nguyện vọng ở với ba mẹ khi chị H., anh S. ly hôn, trong khi cháu Đ. thiếu 22 ngày là đủ 18 tuổi, do đó xét quyền lợi về mọi mặc của con, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao chị Hồ Thị Trâm H. được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung Nguyễn Minh Đ. và Nguyễn Minh N. sau khi ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật.

Chị Hồ Thị Trâm H. không yêu cầu anh Nguyễn Hoài S. cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về tài sản chung: Cả chị H. và anh S. không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, chị H. phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Trâm H. và anh Nguyễn Hoài S.

2/ Về con chung: Giao chị Hồ Thị Trâm H. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Minh Đ., sinh ngày 28/06/2000 và Nguyễn Minh N., sinh

ngày 06/10/2007 cho đến khi các cháu Đ., N. thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Hoài S. không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Hoài S. có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định pháp luật mà không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Chị Hồ Thị Trâm H. phải nộp án phí Hôn nhân Gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà chị H. đã nộp theo biên thu số 9321 ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Hội An. Chị H. đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án (ngày 06/6/2018), bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND Tp Hội An;*
- *Chi cục T.H.A dân sự Tp Hội An;*
- *UBND p.MA, tp H;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, án văn.*

Võ Như Biên